

Năm Mậu Tý nói lan man về CHUỘT

Sóng Việt-Đàm Giang



chuột thí nghiệm (1)



(1)

Lời mở đầu.

Năm 2008 theo âm lịch là năm Mậu Tý, hay nói nôm na là năm con chuột. Và năm nào thì vào gần cuối năm tây những người viết lách tài tử như tác giả những hàng chữ này cũng được các vị chủ bút, chủ báo ưu ái nhắc nhở nhớ viết bài. gửi bài cho báo.

Vậy xin có vài hàng lan man nói về Chuột, nói chung, cùng Mậu Tý nói riêng.

Tài liệu sưu tầm, thao chép, truy cập từ nhiều trang internet khác nhau như wikipedia, taodan.net, trang du lịch, trang cây thuốc quý Việt-Nam, e-cadao.com, v.v...

Chuột là động vật thuộc họ gặm nhấm, thường gây nhiều tai hại cho mùa màng, cây cối hoa màu. Có nhiều loại chuột khác nhau, liệt kê ở phía dưới.

Chuột cũng là vật trung gian truyền bệnh. Các bệnh thường gặp và nguy hiểm lây truyền do chuột có thể kể như Hantavirus Pulmonary Syndrome (HPS), Murine Typhus, Rat-bite fever (RBF), *Salmonella enterica serovar* Typhimurium, Leptospirosis, Eosinophilic Meningitis (theo <http://www.cdc.gov>).

Tuy nhiên chuột cũng có thể được coi như góp phần quan trọng vào việc điều trị và loại trừ các bệnh nguy hiểm, vì đã từ lâu, chuột được xem là những cảm tử quân y khoa,

chuột thí nghiệm (chuột chuyển gen) đã cung cấp cho ngành nghiên cứu thí nghiệm khoa học những kiến thức quý giá về cấu tạo cơ thể của động vật có xương sống. Với sự tiến bộ của di truyền học, chuột cũng là tâm điểm nghiên cứu của công nghệ sinh học.

Phân loại chuột

Chữ Việt gọi chung hai chữ rat và mice/mouse là chuột, nhưng khi phân loại thì nên chú ý loại chuột (rat) có thân dài hơn loại chuột (mice/mouse).

Chuột đàn, chuột nhà- Tên khoa học: *Mus musculus*. Họ chuột: Muridae.

Chuột này là loại thú gặm nhấm, mõm dài nhọn, tai bầu dục đuôi thon dài. Bộ lông không dày hơi thô. Mặt lưng nâu thẫm, đồng màu nâu, hơi nhạt ở hai bên thân. Mặt bụng thay đổi từ màu trắng bần với dải giữa ngực vàng nhạt tới toàn xám phớt vàng nhạt. Đuôi nâu thẫm đồng màu nâu. Bàn chân trắng nhạt đôi khi có vạch thẫm trên mu.

Chuột này ăn tất cả các loại nông sản, gây hại cho mùa màng và có thể gây bệnh cho người. Tên khoa học *Mus musculus* được dùng chung cho nhiều loại chuột nhưng thường dùng để chỉ chuột bạch.

Chuột cống- tên khoa học: *Rattus norvegicus*. Họ chuột Muridae.

Chuột cống thuộc loại lớn. Da lông thô lưng nâu thẫm, bụng màu xám nhạt. Đuôi hai màu không rõ ràng, nâu thẫm ở trên, màu nhạt ở dưới. Bàn chân trắng.

Thường chui rúc trong các cống rãnh bẩn thỉu nên mang trên mình nhiều loại ký sinh trùng truyền bệnh dịch cho người.

Chuột đen- *rattus rattus*. Họ Muridae. Đây là loại chuột nhà có mặt trên khắp thế giới. Được coi như xuất xứ từ Châu Á, chuột dài cỡ 15-20 cm, đuôi rất dài cỡ bằng thân chuột từ 15 đến 20 cm. Đây là loại chuột đã từng biết là gây bệnh truyền nhiễm như bệnh dịch hạch, bệnh sốt Rickettsia, v.v...

Chuột bạch- *Mus musculus*. Tiếng Anh: white mouse. Chuột bạch màu trắng tuyền (albinos), thường được nuôi nhốt để làm cảnh nhưng thường được dùng trong phòng làm thí nghiệm khoa học.

Chuột đồng -Tiếng Anh: rice-field rat – Pháp: Campagnol, rat d'eau. Họ Muridae

Tên khoa học: *Rattus argentiventer* (chuột bụng bạc). To bằng chuột nhà. Có màu trắng vàng, lưng màu nâu. Có 2 loài: Chuột đồng lớn giống chuột cống, nhưng bụng trắng hơn. Sống ở đồng ruộng đẻ nhiều: 3 lứa đẻ có thể lên tới 30 con.

Chuột đồng bé rất giống chuột cống nhưng bé hơn nhiều. Sống ở đồng ruộng. Người ta ăn thịt chuột đồng như thịt thỏ vì chuột đồng tương đối sạch và rất mập vào mùa có lúa chín.



chuột đồng: *Rattus argentiventer* (GR Singleton)

Chuột lang - Tiếng Anh: Guinea pig. Tiếng Pháp: Cochon d'Inde, cobaye. Họ Caviidae. Tên khoa học: *Cavia cobaya*.

Gọi là chuột lang vì là da lông chuột thường có màu hỗn hợp như trắng xen với nâu. Giống như chuột bạch nhưng to hơn, chuột lang chủ yếu được dùng trong phòng thí nghiệm. Mình tròn, cổ rất ngắn, bộ lông mềm. Đuôi hoàn toàn thiếu.

Chuột nhắt – Tiếng Anh: mouse; Tiếng Pháp: souris. Tên khoa học: *Mus musculus*. Họ Muridae. Chuột bé. Sống trong nhà. Nó hay cắn phá, gặm hòm, tủ, quần áo.

Chuột chũi – Tiếng Pháp: taupe – Tiếng Anh: mole. Họ Tulidae. Tên khoa học *Talpa leucura*. Sống trong hang đất. Mắt nhỏ ẩn dưới bộ lông. Chi (chân) trước ngắn khoẻ có móng to để đào đất.

Chuột chù: Tiếng Pháp: musaraigne; Tiếng Anh: shrew. Họ Soricidae. Tên khoa học: *Crucidura fuliginosa*. Mồm kéo dài thành vòi, dễ nhận. Đuôi dài, răng trắng đều. Chuyên ăn sâu bọ phá hoại rau màu. Không nên nhầm chuột chù với chuột cống, chuột nhắt. Chuột chù *Suncus caeruleus* rất nhỏ. ở Sa Pa có chuột chù Anuro-Sorex không có đuôi và có vành tai tiêu giảm.

Chuột nhím. Có hai loại. (1) tiếng Pháp porc-épic, *erethizon dorsatum*, họ Erethizontidae: nhím lớn, lông nhím trên lưng dài, loài gặm nhấm; (2) nhím hérisson, hedgehog, *atelerix albiventris*, họ Erinaceidae: nhím nhỏ, lông ngắn. Chuột nhím trông giống như một con chuột trên lưng khoác một bộ áo gai gồm những lông biến thành gai cứng nhọn hoắt. Khi gặp kẻ thù, các cơ dưới da nhím co lại làm các lông cứng dựng lên và toả ra khiến kẻ thù không dám đụng vào nó.



nhím porc-épic (2)

Chuột nhảy- Tên khoa học: *Jaculus*, Họ chuột nhảy Dipodidae. Tên Pháp: Gerboise. Chi (chân) sau dài gấp 6 lần chi trước đuôi dài gấp 2 lần mình. Nó nhảy như con Căng-gu-ru. (Một phần theo Văn Chương TCQ số 06)/Câythuốcquý.info.vn

Một số loại chuột dưới tên Hán-Việt (Thử) theo Hán Việt Tự Điển của Trần Trọng San và ở trang: <http://pagesperso-orange.fr/dang.tk/langues/&h208.htm>

Bộ THỬ
thử (13n)

1 : Con chuột. Cũng gọi là *lão thử*

2 : Chuột hay truyền bệnh dịch hạch cho người, nên gọi chúng dịch hạch là *thử dịch*.

3 : Người hay trừ trừ, du di, ba phải gọi là *thử thử*., Cũng gọi là *thử thí*

phần (17n)

Chuột chũi. Loài chuột đi ở trong đất

đà (18n)

Đà bọt một giống chuột chũi rất lớn, tục gọi là *thỏ bát thử* hình như con rái cá, da lông nó làm áo rất ấm.

thạch (18n)

Thạch thử một giống thú giống như con chuột mà lớn, đuôi to mà dài, làm hang ở trong núi hay dưới cây cổ thụ, hay ăn các thứ quả, có khi gọi là *thạch thử* hay *tước thử*

dứu (18n)

Con chồn sóc. Một giống thú nhỏ, đầu hơi tròn, mình dài, có con sắc đỏ, có con sắc vàng xám, bốn chân nhỏ mà ngắn, giỏi co duỗi, cho nên chui qua hang hốc như rắn được, có tài bắt chuột, đem hay bắt trộm gà ăn thịt, hễ bị đuổi quẩn quá thì đít phát ra hơi thối hăng, khiến cho người khó chịu mà không đuổi nữa, tục gọi là *hoàng thử lang* hay *tì tử*, lông dùng làm bút gọi là *lang hào*.

đình (19n)

Con chuột vá, thú chuột có vằn như con báo.

ngô (20n)

1 : *Ngô thử* con chuột bay, một giống chuột bé, lông vàng xám, giống như con thỏ, tai nhỏ đuôi dài, có cánh mạng thịt như con dơi, có thể nhảy như bay trên cây. Còn gọi là *phi thử*

yển (22n)

Chuột chũi. Một giống chuột sinh hoạt ở trong đất, mình dài hơn năm tấc, lông nâu xám, rậm và mượt, cổ ngắn chân ngắn, chân trước kề sát với đầu, móng chân to và cứng như răng bò cào, mắt bé mà sâu hoắm, mũi nhọn hoắt mà rất thính, hay dũi đất bắt ăn côn trùng có hại, rất hữu ích cho nhà nông. Cũng gọi là *yển thử*

hề (23n)

Con chuột nhắt. Còn gọi là *hề thử*, *cam thử*, hay *tiểu gia thử*

Chuột cũng được minh họa trong Tranh Đông Hồ.

Diễn hình là hai bức tranh chuột rước đèn, và đám cưới chuột.

Tranh Đông Hồ, hay là tranh khắc gỗ dân gian Đông Hồ, là một dòng tranh xuất xứ từ làng Đông Hồ (xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh). Tranh được bán ra chủ yếu phục vụ cho dịp Tết Nguyên Đán. Thơ Tú Xương về tranh Đông Hồ ngày Tết có câu:

*Đi đoẹt ngoài sân tràng pháo chuột
Om sòm trên vách bức tranh gà*

Chuột rước đèn



Đám cưới chuột



(Taodan.net)

Ca dao tục ngữ

Một số câu ca dao tục ngữ cũng nói về chuột

*Con mèo mày trèo cây cau, Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa, Mua mắm, mua muối giỗ cha chú mày*

*Cưới nàng anh toan dẫn voi. Anh sợ quốc cấm nên voi không bàn
Dẫn trâu sợ họ máu hàn. Dẫn bò sợ họ nhà nàng co gân
Miễn là có thú bốn chân. Dẫn con chuột béo mời dân mời làng*

Chuột chê xó bếp chẳng (năm) ăn. Chó chê nhà dột ra năm (lần) bụi tre

Chuột chù chê khi rằng hôi Khi lại trả lời "cả họ mầy thom"

Chuột kêu chít chít sau (trong) rương, Anh (Em) đi cho khéo đụng giường mẹ hay

Chuột kêu chít chít trong vò, Lòng anh có muốn thì mò lại đây

Con mèo con chuột có lông, Ông tre có mắt nội đồng có quai.

Con mèo con mèo con meo, Vò con chuột béo nhảy leo xà nhà

Con mèo con mèo con meo, Muốn ăn thịt chuột thì leo xà nhà

Con mèo, con chuột lom xom, Để em tao ngủ bậy dòm làm chi.

Ngày mai cấy lúa lẩn tẩn, Con chuột nó rúc thì ăn bằng gì.

Tiền đây cũng xin nhắc lại vài cụm từ thông dụng như: *wót như chuột lột, chuột sa chĩnh gạo, chuột rút...*

Phan Đình Phùng và bài thơ viết năm Mậu Tý

Phan Đình Phùng sinh năm 1847, trong một gia đình khoa bảng tại làng Đông Thái, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 30 tuổi ông đỗ cử nhân, một năm sau đỗ Đình nguyên tiến sĩ. Ông được triều đình điều về kinh sung chức Ngự sử đô sát viện. Năm 1883, sau khi bị cách chức vì tội phản đối thực dân Pháp phế vua Dục Đức lập vua Hiệp Hoà, ông trở về quê.

Năm 1885, Phan Đình Phùng yết kiến vua Hàm Nghi và chính thức tuyên bố Hộ giá Cần Vương, kêu gọi nhân dân chiêu tập binh sĩ đánh Pháp cứu nước, mở đầu phong trào đấu tranh Cần Vương. Ông hy sinh ngày 28/12/1895 sau một trận giao tranh ác liệt với quân Pháp tại căn cứ nghĩa quân ở Vụ Quang, Ngàn Trươi.

Tuy thất bại nhưng cuộc kháng chiến do Phan Đình Phùng lãnh đạo thực sự giữ vai trò trung tâm, trở thành ngọn cờ tiêu biểu trong Phong trào Cần Vương và các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp xâm lược cuối thế kỷ 19. (Theo Dân Trí)

Bài thơ viết vào năm 1888:

Mậu Tý nguyên đán cảm tác

Lưu oanh đình ngoại ngữ hoa chi,
Hoa báo xuân quy nhân vị quy,
Bình linh bách niên tư nhật nhiều,
Hồng Sơn vạn lý vọng vân phi.
Ngô gia hữu giáo căn trung hiếu,
Khách địa vô tâm oán biệt ly.
Giai tiết thị nhân hành lạc xứ
Ngã phùng giai tiết bất thăng bi!

Mùng một tết Mậu Tý cảm tác

*Ngoài sân oanh hót hoa chào,
Nhấn ai xuân tới rằng sao chưa về ?
Ô quanh đỉnh Ngự tái tề
Hồng Sơn vạn dặm ngóng bè mây trôi.
Nhà ta trung hiếu truyền đời
Há thân đất khách đau lời biệt ly!
Rộn ràng đón Tết người đi,
Lòng ta, ta có vui gì với xuân!
(Bản dịch của Nguyễn Tấn Hưng).*

(Tưởng cũng nên nhắc đến nhân vật sinh năm Tý 1936 hiện đang có mặt trên chính trường. Đó là John McCain ứng cử viên Tổng thống USA sinh ngày 29 tháng Tám, 1936).

Chuột chuyển gen- Chuột lai giống



Chuột béo, chuột bình thường (3)

Việc sử dụng động vật trong khoa học nghiên cứu sinh lý học cũng được gọi là vivisection (mổ xẻ sinh thể) là thực hành đã được áp dụng từ lâu đời. Tài liệu cổ xưa ghi lại thực hành vivisection đã có từ thời 130-200 A.D. do Galen khởi xướng giải phẫu trên con heo (lợn), khỉ Barbary, và chó để nghiên cứu sinh lý học loài người vì đạo luật La mã thời cổ không cho phép dùng xác người chết (Nutton, 1973). Sau đó, dùng động vật trong nghiên cứu y khoa đã mang lại rất nhiều hiểu biết, cho cơ thể và sinh lý học của động vật và nhân loại trong tất cả những ngành y khoa đang đà phát triển.

Ngoài những nghiên cứu và phương pháp dùng động vật để thử nghiệm thì hiện nay những thử nghiệm không dùng động vật cũng đã được thực hiện và là một con đường mới mẻ hơn trong những khám phá trong nhiều lãnh vực như bệnh tim, bệnh ung thư, miễn dịch, gây mê, và thần kinh (Anderegg, 2006). Tưởng cũng nói thêm rằng có một số tranh cãi cho rằng dùng mẫu động vật thử nghiệm có thể gây hướng dẫn sai lầm và có thể làm trì hoãn sự tiến triển của ngành y.

Nói gì thì nói, việc dùng động vật trong thử nghiệm vẫn là ứng dụng đã được công nhận là có kết quả tốt và hiện nay vẫn được dùng tuy có nhiều thay đổi do vấn đề y đức, quyền bảo vệ súc vật. Sự phát triển của ngành nghiên cứu y sinh học này đã được đề cập trong cuốn “*Hướng dẫn cho việc săn sóc và dùng động vật trong phòng thử nghiệm*” của Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia Hoa-kỳ. Động vật được dùng rất nhiều là chuột. Chuột là động vật rất thông dụng trong thử nghiệm vì chúng dễ dàng trong việc điều động. Chuột lại là loài có vú và có nhiều tương đồng như người nên thường được dùng làm thí nghiệm về sinh học và tâm lý học. Loài chuột dùng trong thử nghiệm sinh học là loài chuột chuyển gen đã được biết rõ cấu trúc và chuỗi di thể đã được ghi rõ, cùng với sự đồng nhất di thể của cả nhóm chuột, con nào cũng giống con nào, và chuột có thể được sản xuất rập theo đúng khuôn thức di thể mong muốn (Davisson, 1999).

Nguồn gốc của chuột lai giống dùng trong thử nghiệm là do công trình của Clarence Cook Little (1888-1971) (Ông C.C.Little sinh năm Mậu Tý cách đây đúng 120 năm) do kết quả của nghiên cứu tìm thấy ung thư di truyền trong chuột. Ông đã sáng tạo được chuỗi DBA (Dilute, Brown, Agouti) từ chuột lai giống, và là sáng lập viên của phòng thí nghiệm Jackson (Jackson Laboratory), một nơi chuyên dự trữ chuột lai giống hay chuột chuyển gen (Rissell, 1978). Phòng thử nghiệm Jackson từ trước cho đến hiện nay là nơi chứa nhiều loại chuột thử nghiệm khác nhau trong ngành nghiên cứu sinh học.

Loài chuột chuyển gen dùng thường nhất là loài chứa chuỗi di thể BALB/c. Có thể nói đây là chuỗi thông dụng nhất của chuột chuyển gen được dùng trong khoa học thử nghiệm.

Kết quả của những thử nghiệm này nhiều vô kể. Nếu lên mạng lưới vi tính và tìm kết quả trên Pub-Med thì chúng ta thấy có cả chục chục ngàn thử nghiệm ứng dụng cho rất nhiều bệnh tật, đủ loại cơ quan của cơ thể. Nhưng đó không phải là mục đích của bài viết lan man này.

Chuột trong điện ảnh

Trong ngành điện ảnh thì có lẽ ai cũng nghe đến Mickey Mouse (và Minnie Mouse). **Chuột Mickey** là nhân vật hoạt họa điển hình của điện ảnh Hoa-Kỳ, được coi như là biểu tượng của hãng phim Walt Disney.

Gần đây hơn có phim Ratatouille. Phim Ratatouille kể câu chuyện một con chuột tên Remy muốn làm một đầu bếp giỏi. Ratatouille là tên một món nấu hầm gồm nhiều thứ rau khác nhau, gốc món này từ vùng Nice.

Đầu năm viết về chuột như thế có lẽ cũng tạm đủ, xin để một cơ hội khác, người viết sẽ nói thêm về những nghiên cứu thử nghiệm khoa học liên quan đến chuột chuyển gen.

Sóng Việt

18 December, 2007

Truy cập hình tại:

(1) http://www.meerschweinchen.de/pictures_e.html

(2) <http://www.herissonniere.com/PorcEpic.html>

(3) http://vietsciences.free.fr/timhieu/khoahoc/ykhoa/leptin_obese.htm